

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2021/HS-PT

Ngày: 11/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hải Vinh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Thông

Ông Nguyễn Gia Lương

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Thân Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 11/9/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 165/2021/TLPT-HS ngày 15/6/2021 đối với bị cáo Trần Văn Th do có kháng cáo của đại diện hợp pháp cho người bị hại và đối với bản án hình sự sơ thẩm số 63/2021/HSST ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- **Bị cáo: Trần Văn Th**, sinh năm 1985 tại xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Trần Văn Ngh và con bà Giáp Thị X (đã chết); Có vợ: Hoàng Thị H và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Anh Nguyễn Quang Th, sinh năm 1989 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Ông Dương Văn B, sinh năm 1968 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Bà Tạ Thị Ng, sinh năm 1968

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Bà Ngr ủy quyền cho anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số nhà X, đường Thân Nhân T, tổ dân phố , phường Th, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

Trong vụ án này còn có một số người tham gia tố tụng khác nhưng do không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Th, sinh năm 1985, trú tại thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang có Giấy phép lái xe hạng B2 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 19/01/2016.

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 26/8/2020, Trần Văn Th điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX-5, màu sơn trắng, biển kiểm soát 98A- 331.27 đi từ thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh theo đường Tỉnh lộ 295B để về nhà. Khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, khi Th điều khiển xe ô tô đi đến đoạn Km17+ 850m (là khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Tỉnh lộ 295B với đường đi vào tổ dân phố H, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang) thuộc địa phận tổ dân phố H, thị trấn N, huyện V. Th quan sát thấy phía trước cùng chiều có một chiếc xe ô tô (Th không nhớ biển kiểm soát) đang đi, Th bật đèn xin nhan bên trái xin vượt nhưng do không chú ý quan sát và không tuân thủ quy định khi vượt xe nên khi Th điều khiển xe về phía bên trái đường theo chiều đi của mình, đồng thời tăng tốc để vượt xe ô tô đi phía trước và điều khiển xe ra khu vực giữa đường thì phát hiện phía trước cùng chiều có chị Dương Thị L, sinh năm 1992, trú tại: thôn H, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang điều khiển mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn vàng, biển kiểm soát 98B2- 811.18 từ phần đường bên phải (theo chiều đi của Th) đi ra giữa đường rồi điều khiển xe quay đầu đi ngược lại. Thấy vậy, Th điều khiển xe ô tô đánh lái sang bên trái đường để tránh nhưng phần đầu bên phải xe ô tô do Th điều khiển đã va chạm với giảm sóc trước bên trái và cánh yếm bên trái xe mô tô do chị L điều khiển làm xe mô tô bị đổ, chị L ngã văng ra đường, xe ô tô do Th điều khiển lao lên vỉa hè bên trái rồi dừng lại. Chị Dương Thị L bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 110 tỉnh Bắc Ninh, đến 20 giờ cùng ngày thì chị L tử vong trên đường đưa ra Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức Hà Nội.

Hồi 15 giờ 16 phút cùng ngày 26/8/2020, Trần Văn Th đến Công an huyện V đầu thú khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp 01 giấy biên nhận thế chấp xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô biển kiểm soát 98A-331.27; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Trần Văn Th. Cơ quan điều tra đã đo nồng độ cồn trong hơi thở của Trần Văn Th, kết quả nồng độ cồn trong hơi thở của Trần Văn Th là 0.243 mg/l khí thở.

Sau khi nhận được tin báo về vụ tai nạn giao thông trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V đã thành lập đoàn khám nghiệm, tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn và trưng cầu giám định. Kết quả như sau:

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông tại Km 17+850m, đường Tỉnh lộ 295B thuộc địa phận tổ dân phố H, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang, mặt đường được trải nhựa phẳng rộng 11,3m được chia thành hai chiều đường cho các phương tiện chạy ngược chiều nhau bằng một vạch sơn màu vàng đứt quãng ở giữa đường rộng 0,15m; hai chiều đường xe chạy rộng làn lượt là 5,65m và 5,5m (theo chiều từ thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đi thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc

Giang); bên phải đường có đường rẽ vào tổ dân phố H, đầu đường rẽ rộng 5,1m và có cấm biển báo số W207b (giao nhau với đường không ưu tiên), bên trái đường là vỉa hè rộng 7,6m. Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trong “Khu vực đông dân cư”.

Phải trái hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định theo chiều từ tỉnh Bắc Ninh đi thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; lấy cột Km 17+800m bên trái đường làm mốc và lấy mép đường bên trái làm chuẩn. Các dấu vết, phương tiện trên hiện trường được đánh số thứ tự ký hiệu như sau: (1) là vết trượt lốp, kích thước (20,2x0,2)m; (2) là vết trượt lốp, kích thước (16,9x0,2)m; (3) là xe ô tô biển kiểm soát 98A- 331.27; (4) là vết trượt xước kích thước (13,15x0,03)m; (5) là xe mô tô biển kiểm soát 98B2- 811.18; (6) là vết trượt xước kích thước (0,9x0,01)m; (7) là bãi mảnh nhựa vỡ kích thước (12x9)m; (8) là bãi máu kích thước (0,8x0,7)m; (9) là cột biển báo số i423b; (10) là bao hàng màu xanh kích thước (0,8x0,7)m.

(1) Là vết trượt lốp kích thước (20,2x0,2)m; tâm đầu vết trượt lốp cách mép đường bên trái 3,95m. Cuối vết trượt lốp nằm dưới vị trí mặt lán bánh lốp sau bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 98A- 331.27.

(2) Là vết trượt lốp kích thước (16,9x0,2)m; tâm đầu vết trượt lốp cách mép đường bên trái 0,1m và cách tâm đầu vết trượt lốp số (1) là 7,25m. Cuối vết trượt lốp nằm dưới vị trí bánh lốp trước bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 98A- 331.27.

(3) Là xe ô tô biển kiểm soát 98A- 331.27 đang đỗ trên vỉa hè bên trái, đầu xe hướng về phía thành phố Bắc Giang, đuôi xe hướng về phía tỉnh Bắc Ninh, trục bánh trước bên phải cách mép đường bên trái 2,0m; trục bánh sau bên phải cách mép đường bên trái 1,8m.

(4) Là vết trượt xước kích thước (31,15x0,03)m; tâm đầu vết trượt xước cách mép đường bên trái 3,59m và cách tâm đầu vết trượt lốp số (1) là 0,51m. Cuối vết trượt nằm dưới vị trí đế chân sau bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 98B2- 811.18 và cách mép đường bên trái 13,0m.

(5) Là xe mô tô biển kiểm soát 98B2- 811.18 đổ nghiêng bên phải và nằm ở lề đường bên phải, đầu xe hướng về phía thành phố Bắc Giang, đuôi xe hướng Bắc Ninh; trục bánh trước cách mép đường bên trái 12,75m; trục bánh sau cách mép đường bên trái 12,7m và cách trục bánh trước bên phải của xe ô tô 98A- 331.27 là 16,2m.

(6) Là vết trượt xước kích thước (0,9x0,01)m; tâm đầu vết trượt xước cách mép đường bên trái 5,16m và cách tâm đầu vết trượt lốp số 1 là 1,72m; tâm cuối vết trượt xước cách mép đường bên trái 5,06m.

(7) Là bãi mảnh nhựa vỡ trên đường kích thước (12x9)m tâm bãi mảnh nhựa vỡ cách mép đường bên trái 2,3m và cách tâm đầu vết trượt lốp số (2) là 5,8m.

(8) Là bãi máu kích thước (0,8x0,7)m; tâm bãi máu cách mép đường bên trái 4,9m và cách tâm bãi mảnh nhựa vỡ số (7) là 4,4m.

(9) Là biển báo i423b (vị trí người đi bộ sang ngang) chân cột biển báo cách mép đường bên trái 2,3m; tâm đầu trên cột biển báo cách trục bánh sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 98A- 331.27 là 5,8m.

(10) Là bao hàng màu xanh kích thước (0,8x0,7)m trên vỉa hè bên trái; tâm cách mép đường bên trái 0,7m và cách trục bánh xe sau bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 98A- 331.27 là 2,8m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ: 01 xe ô tô biển kiểm soát 98A-331.27; 01 xe mô tô biển kiểm soát 98B2- 811.18.

*** Kết quả khám xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn vàng, biển kiểm soát 98B2- 811.18 (do chị Dương Thị L điều khiển):**

- Cản gương chiếu hậu bên phải, bên trái bị tỳ nén, cong vênh, bật rời mặt bát gương.
- Đèn pha phía trước bị tỳ nén, bật rời khỏi xe.
- Góc bên phải ốp nhựa đầu xe bị tỳ nén, mài sát mòn kim loại bám dính đất kích thước (0,02x0,11)m; tâm cách đất 1,1m.
- Đầu núm tay lái bên phải bị tỳ nén, mài sát mòn kim loại bám dính đất có kích thước (0,02x0,02)m.
- Mặt nạ đầu xe bị tỳ nén, bật rời khỏi xe.
- Đèn xi nhan phía trước bên phải bị tỳ nén bật rời khỏi xe.
- Đèn xi nhan phía trước bên trái bị tỳ nén, nứt vỡ, bật rời ốp nhựa bên ngoài kích thước (0,36x0,11)m; tâm cách đất 0,83m.
- Cánh yếm bên phải bị tỳ nén bật rời khỏi xe; Cánh yếm bên trái bị tỳ nén bật rời khỏi xe.
- Thanh bảo vệ cánh yếm bên trái bị tỳ nén cong vênh, mặt ngoài để lại vết mài sát mòn kim loại bám tạp chất màu trắng có kích thước (0,78x0,02)m; điểm thấp nhất cách đất 0,34m.
- Đầu bu chắn bùn bánh trước bị tỳ nén nứt vỡ nhựa kích thước (0,12x0,01)m.
- Ốp nhựa vai xe bên trái bị tỳ nén mài sát mòn nhựa bám dính tạp chất màu đen và màu trắng, kích thước (0,11x0,06)m; tâm cách đất 0,50m.
- Vai xe bên trái bị tỳ nén, mài sát mòn kim loại bám dính tạp chất màu đen, mài trắng kích thước (0,05x0,04)m; tâm cách đất 0,56m.
- Mặt ngoài giảm sóc trước bên trái để lại vết mài sát sạch bụi đất, mòn sơn, bám dính tạp chất màu đen, màu trắng kích thước (0,06x0,03)m, tâm cách đất 0,38m.
- Mép bên trái mặt lặn bánh trước để lại vết mài sát mòn cao su có kích thước (0,15x0,03)m, tâm cách chân van 0,36m.
- Má lốp bên phải bánh lốp trước để lại vết mài sát mòn cao su kích thước (0,05x0,02)m; tâm cách chân van 0,22m.
- Ốp nhựa phía dưới để chân bên trái bị tỳ nén nứt vỡ nhựa, mặt ngoài bám dính tạp chất màu đen, kích thước (0,23x0,06)m; tâm cách đất 0,31m.
- Chân chống phụ bên trái bị tỳ nén, gãy đứt kim loại hướng từ trái sang phải kích thước (0,02x0,02)m; tâm cách đất 0,20m.
- Để chân sau bên phải bị tỳ nén mài sát mòn kim loại, bám dính đất và cây cỏ kích thước (0,07x0,03)m.
- Thanh bảo vệ sườn xe bên phải bị tỳ nén, bẹp méo bám dính đất kích thước (0,40x0,02)m.
- Ốp nhựa phía dưới để chân bên phải bị tỳ nén mài sát bám dính đất kích thước (0,30x0,15)m.

*** Kết quả khám xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX5, màu sơn trắng, biển kiểm soát 98A- 331.27 (do Trần Văn Th điều khiển):**

- Kính chắn gió phía trước bị tỳ nén nứt vỡ, mặt ngoài bánh dính tạp chất màu đen, bám dính tóc và tạp chất màu đỏ kích thước (1,25x0,80)m. Vị trí sợi tóc cách góc phía dưới bên phải khung kính xe 0,06m.

- Mép bên phải nắp capo trước để lại vết tỳ nén, bẹp méo hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới, mặt ngoài bám dính tạp chất màu đen, màu đỏ có kích thước (01x0,26)m; điểm thấp nhất cách đất 0,85m.

- Ốp nhựa phía dưới mặt ga lăng bị tỳ nén bật rời khỏi xe.

- Mép bên phải trần xe bị tỳ nén mài sát mòn nhựa, bám dính tạp chất màu đen, kích thước (0,36x0,02)m, tâm cách đất 0,83m.

- Đền xi nhan phía trước bên phải bị tỳ nén, nứt vỡ kích thước (0,34x0,08)m; tâm cách đất 0,78m.

- Mép bên trái nắp ca pô phía trước để lại vết tỳ nén, bẹp méo, mặt ngoài để lại vết mài sát, bong sơn, bám dính tạp chất màu đỏ kích thước (0,30x0,03)m; điểm thấp nhất cách đất 0,87m.

- Tai xe bên trái bị tỳ nén, bẹp lõm hướng từ trước về sau. Mặt ngoài để lại vết bong sơn, bám tạp chất màu đỏ kích thước (0,35x0,30)m; tâm cách đất 0,86m.

- Đền pha phía trước bên trái bị tỳ nén, nứt vỡ nhựa, mặt ngoài bám dính tạp chất màu đỏ kích thước (0,30x0,20)m; tâm cách đất 0,77m.

- Ốp viền nhựa chắn bùn bánh trước bên trái bị tỳ nén, nứt vỡ, bật khớp nổi.

- Góc bên trái ba đờ sóc trước bị tỳ nén, vỡ khuyết, bật rời khỏi xe.

- Biển số phía trước bật rời khỏi xe.

- Tai xe bên phải bị tỳ nén, bẹp méo kích thước (0,30x0,24)m; tâm cách đất 0,90m.

- Góc bên phải ba đờ sóc trước bị tỳ nén nứt vỡ nhựa, mặt ngoài để lại vết mài sát bám dính tạp chất màu đen kích thước (0,94x0,40)m; tâm cách đất 0,43m.

- Ốp nhựa viền chắn bùn bánh trước bên phải bị tỳ nén, bật khớp nổi.

- Má lốp bên phải bánh lốp trước bên phải để lại vết tỳ nén, mài sát mòn cao su kích thước (0,40x0,10)m; tâm cách chân van 0,35m.

- Túi khí phía trước bên phải, bên trái bị bung ra.

Ngày 08/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định cơ chế hình thành dấu vết giữa các phương tiện trong vụ tai nạn giao thông, xác định vị trí, chiều hướng va chạm của các phương tiện, tốc độ của các phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm.

Tại Bản kết luận giám định số 1423/KL-KTHS ngày 02/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

1. Dấu vết vỡ, mài sát sơn nhựa, dính chất màu đen và màu trắng tại cánh yếm trái, ốp nhựa giảm sóc trước bên trái, giảm sóc trước bên trái của xe mô tô 98B2-811.18 được hình thành do va chạm với dấu vết rách, nứt vỡ, mài sát sơn nhựa tại bên phải nắp ca pô trước, bên phải ba đờ sóc trước của xe ô tô 98A- 331.27 tạo nên là phù hợp.

2. Dấu vết mài trượt ký hiệu số 1, số 2 được hình thành do quá trình xe ô tô 98A- 331.27 chuyển động in hằn trên mặt đường và vỉa hè tạo nên là phù hợp. Dấu vết trượt xước số 4, số 6 được hình thành do quá trình sau khi va chạm xe mô tô 98B2- 811.18 đổ nghiêng phải, văng rê trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

3. Vị trí va chạm giữa xe ô tô 98A- 331.27 với xe mô tô 98B2- 811.18 trên mặt đường ở phía trước điểm đầu dấu vết trượt xước ký hiệu số 6, thuộc phần đường bên trái theo hướng Bắc Ninh- Bắc Giang.

4. Chiều hướng chuyển động khi va chạm: xe ô tô 98A- 331.27 có hướng chéo chéo từ phải sang trái theo chiều chuyển động tiến va chạm với xe mô tô 98B2- 811.18 có hướng chuyển động ngược chiều.

5. Không đủ điều kiện để xác định tốc độ của 2 phương tiện khi xảy ra tai nạn.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi chị Dương Thị L:**

- Khám bên ngoài: Tử thi được xác định là chị Dương Thị L, sinh năm 1992, trú tại: thôn H, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang; chiều dài tử thi 1,52m, thể tạng phát triển bình thường; tử thi đang trong giao đoạn cứng xác, vết hoen tử thi tập trung mặt sau cơ thể.

- Trang phục và các vật mang theo: Ngoài mặc áo dài tay màu trắng, áo lót màu vàng, quần dài màu đen, quần lót màu hồng, hai tay, hai chân đi tất màu đen.

- Các dấu vết tổn thương trên cơ thể:

+ Đầu: Tóc đen cắt ngang lưng, vùng chán có vết chọt da bầm tím, kích thước (6x4)cm. Vùng chán thái dương trái và mắt trái có đám chọt da bầm tím kích thước (6x4,5)cm.

+ Mặt: Hai mắt nhắm tự nhiên, mũi miệng khô, hai tai chảy máu màu đỏ, vùng sống mũi có vết chọt da bầm tím kích thước (3x2)cm; cằm trái có vết chọt da bầm tím kích thước (5x3)cm.

+ Cổ: Chắc, không thấy dấu vết thương tích.

+ Ngực, bụng, lưng, mông: Gãy xương sườn số 2, 3, 4, 5, 6 bên trái. Vùng bụng, lưng, mông không thấy dấu vết thương tích.

+ Tay phải: Mặt trước 1/3 giữa cánh tay phải có vết bầm tím kích thước (6x5)cm, vùng khuỷu tay phải có vết chọt da bầm tím kích thước (10x9)cm; mu bàn tay phải có đám bầm tím kích thước (11x8)cm.

+ Tay trái: Mặt sau 1/3 giữa cánh tay trái có vết bầm tím, kích thước (12x6)cm. Gãy xương cánh tay trái, khuỷu tay trái có đám chọt da bầm tím kích thước (13x11)cm.

+ Chân phải: Mặt ngoài đùi phải có hai vết bầm tím kích thước (8x7)cm và (9x7)cm. Mặt trong 1/3 dưới đùi phải có đám chọt da bầm tím kích thước (9x5)cm gối phải có đám chọt da bầm tím kích thước (8x2)cm. Mặt trước 1/3 trên cẳng chân phải có đám bầm tím kích thước (10x8)cm. Gót chân phải có vết rách da kích thước (3x1)cm.

+ Chân trái: Gối trái có đám bầm tím kích thước (12x5)cm, gãy 1/3 giữa xương chày trái, mu bàn chân trái có vết chọt da kích thước (1x0,5)cm.

+ Bộ phận sinh dục không tổn thương; Hậu môn không thoát phân.

+ Khám kỹ bên ngoài không phát hiện tổn thương nào khác.

- Mổ tử thi: Gia đình có đơn xin miễn mổ tử thi được Hội đồng khám nghiệm chấp nhận.

Ngày 27/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V đã trưng cầu Trung tâm pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang giám định nguyên nhân tử vong của chị Dương Thị L, cơ chế hình thành các thương tích trên cơ thể chị Dương

Thị L.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 4063/20/GĐPY ngày 16 tháng 9 năm 2020 của Trung tâm pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: Nguyên nhân chết của chị Dương Thị L chết do đa chấn thương do tai nạn giao thông. Cơ chết hình thành thương tích: Các thương tích do va chạm với vật tày gây nên.

Ngày 26/8/2020, anh Nguyễn Khắc Mạnh, sinh năm 1982, trú tại: Thôn Đông Khánh, xã Tư Mại, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 đoạn video ghi lại vụ tai nạn giao thông trên.

Ngày 27/8/2020, Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ đầu đọc thẻ nhớ trên Camera giám sát hành trình trên xe ô tô 98A- 331.27 của Trần Văn Th 01 đoạn video ghi lại toàn bộ diễn biến vụ tai nạn giao thông.

Ngày 19/11/2020, Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ hộp đen của xe ô tô 98A- 331.27 để giám định tốc độ của xe khi xảy ra tai nạn.

Ngày 26/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện V đã trưng cầu Viện khoa học hình sự-Bộ Công an giám định tốc độ hộp đen của xe ô tô 98A- 331.27 khi điều khiển từ 14 giờ đến 15 giờ 30 phút ngày 26/8/2020.

Tại Kết luận giám định số 8565/C09-P6 ngày 31/12/2020 Viện khoa học hình sự- Bộ công an kết luận: Không đọc được dữ liệu từ thiết bị hộp đen của xe ô tô 98A- 331.27 gửi giám định.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn Th đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả xong phần dân sự cho gia đình chị Dương Thị L tổng số tiền 540.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Nguyễn Quang Th đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Trần Văn Th.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 14/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Trần Văn Th về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 63/2021/HSST ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Văn Th 03 (Ba) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/5/2021.

Giao bị cáo Trần Văn Th cho UBND xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 18/5/2021 người đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Quang Th làm đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc tuyên mức hình phạt tương xứng với hành vi vi phạm, tính chất nghiêm trọng của vụ án.

Tại phiên toà phúc thẩm, anh Th vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Tòa phúc thẩm xử phạt tù giam đối với bị cáo. Vì lỗi hoàn toàn do bị cáo. Bị cáo lái xe chạy quá tốc độ.

Ông Dương Văn Bát trình bày: Nhất trí với yêu cầu kháng cáo và trình bày của anh Th.

Anh Nguyễn Văn N đại diện theo ủy quyền cho bà Tạ Thị Ng trình bày: Nhất trí với kháng cáo của anh Th. Đề nghị HĐXX phải phạt tù giam đối với bị cáo Th.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà người đại diện hợp pháp của bị hại nêu ra đã kết luận và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ Luật Tố tụng Hình sự không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của anh Nguyễn Quang Th nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

Bị cáo Trần Văn Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Lý do: Đang thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16 của Thủ tướng Chính phủ về phòng, chống dịch Covid-19. HĐXX xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo qua các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 26/8/2020, tại đường Tỉnh lộ 295B đoạn Km 17+850m (là khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Tỉnh lộ 295B với đường đi vào tổ dân phố H, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang) thuộc địa phận tổ dân phố H, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Trần Văn Th điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX-5, màu sơn trắng, biển kiểm soát 98A- 331.27 do thiếu chú ý quan sát và vượt xe không đảm bảo an toàn tại khu vực giao nhau (vi phạm khoản 2 Điều 14; điểm d khoản 5 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ; khoản 1, 2, 5 Điều 5 của Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải) nên xe ô tô do Th điều khiển đã đâm giảm sóc trước bên trái, cánh yếm bên trái xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn vàng, biển kiểm soát 98B2- 811.18 do chị Dương Thị L sinh năm 1992, trú tại: thôn H, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang từ phần đường bên phải (theo chiều đi của Th) đi ra giữa đường rồi điều khiển xe quay đầu đi ngược lại. Hậu quả làm chị Dương Thị L bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 110 tỉnh Bắc Ninh, sau đó được chuyển ra Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức Hà Nội điều trị thì tử vong.

Bị cáo Trần Văn Th điều khiển xe ô tô trong tình trạng sử dụng rượu, bia mà trong hơi thở có nồng độ cồn là 0.243 mg/l khí thở, vượt mức quy định (vi phạm khoản 8 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ).

Như vậy hành vi của bị cáo Trần Văn Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Bản án sơ thẩm căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ, diễn biến tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm đã xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử tăng mức hình phạt tù giam đối với bị cáo Trần Văn Th thì thấy:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt vì ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính lần nào.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn Th không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Trần Văn Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; sau khi phạm tội bị cáo đến Công an đầu thú; quá trình lao động làm việc, bị cáo đã có thành tích tốt trong phong trào thi đua quyết thắng nên ngày 26/12/2011 được Giám đốc Xí nghiệp xây dựng công trình giao thông 319.1 tặng danh hiệu Lao động tiên tiến. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Án sơ thẩm sau khi đánh giá toàn diện, khách quan hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo đã xử phạt bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và tương xứng đối với bị cáo. Bởi lẽ, bị cáo Trần Văn Th có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi ở rõ ràng, sau khi gây tai nạn đã tích cực đưa người bị nạn đi cứu chữa và đã bồi thường xong cho gia đình bị hại. Xét bị cáo có đủ điều kiện hưởng án treo theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên án sơ thẩm phạt tù cho bị cáo hưởng án treo là có căn cứ.

Đại diện hợp pháp của bị hại cho rằng lỗi do bị cáo hoàn toàn, bị cáo lái xe chạy quá tốc độ, đề nghị phạt tù giam đối với bị cáo là không có cơ sở nên HĐXX không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp quy định của pháp luật.

Về đề nghị dừng phiên tòa giám định hộp đen xe ô tô tại Bộ Quốc phòng là không có căn cứ chấp nhận bởi lẽ đại diện bị hại khi nhận kết luận giám định không có ý kiến gì và việc giám định đã được Cơ quan điều tra thực hiện tại Viện Khoa học Hình sự nhưng không giám định được.

[4] Về án phí: Đại diện hợp pháp cho bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại anh Nguyễn Quang Th. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Văn Th 03 (Ba) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/5/2021.

Giao bị cáo Trần Văn Th cho UBND xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Đại diện hợp pháp cho bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- VKS, TA, CA huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hải Vinh